TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2025/HSST

Ngày: 15-9-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – GIA LAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Vân.

2. Ông Nguyễn Tấn Bình.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký của Toà án nhân dân khu vực 1- Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa***: Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2025/TLST-HS ngày 22/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST-HS ngày 29/8/2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Y B**, giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/8/1995 tại: Gia L (trước đây là tỉnh B); Nơi cư trú: thôn H, xã T, tỉnh G (trước đây là Thôn H, xã P, huyện T, tỉnh B); Số CCCD: 052095000993; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan H, sinh năm: 1970 và bà: Đoàn Thị Như T, sinh năm: 1966; Vợ: Phan Thị Kim L, sinh năm 1999; Con: có 01 người, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Bảo T, sinh năm: 1982 (có mặt).

Nơi cư trú: 80 Nguyễn C, phường Q, tỉnh G.

2. Bà Hồ Thị P (đã chết), người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị hại bà Hồ Thị P gồm có:

Ông Nguyễn Bảo G, sinh năm 1941; nơi cư trú: 80 Nguyễn C, phường Q, tỉnh G; Chị Nguyễn Thị Bảo C, sinh năm 1973, nơi cư trú: 71/6 Thành T, phường Q, tỉnh G; Chị Nguyễn Thị Bảo B, sinh năm 1975; Chị Nguyễn Thị Bảo Q, sinh năm 1977; Anh Nguyễn Bảo V, sinh năm 1978; anh Nguyễn Bảo T, sinh năm 1982, nơi cư trú: 80 Nguyễn C, phường Q, tỉnh G là chồng và 05 con của bị hại P.

Ông Nguyễn Bảo G, chị Nguyễn Thị Bảo C, chị Nguyễn Thị Bảo B, chị Nguyễn Thị Bảo Q, anh Nguyễn Bảo V đồng uỷ quyền cho anh Nguyễn Bảo T theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 26/03/2025 (có mặt).

- Bị đơn dân sự:

Công ty TNHH Thương Mại Quí P

Địa chỉ: 403 Đống Đ, phường Q, tỉnh G (trước đây là 403 Đống Đ, phường T, TP. Q, tỉnh B).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Mai Thị H – Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Sỹ N – Cán bộ quản lý của Công ty TNHH Thương Mại Quí P (theo Giấy uỷ quyền ngày 27/3/2025) (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Diệp Quang H, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Tổ 24, khu phố 53, phường Q, tỉnh G (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 09/3/2025, Phan Y B (có giấy phép lái xe hạng C, không có nồng độ cồn, âm tính với chất ma túy) điều khiển xe ô tô tải biển số 77H-065.67 của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Quí P (trụ sở: 403 Đống Đ, phường T, TP. Q; nay là phường Q, tỉnh G) từ kho hàng ở thị trấn D, huyện T, tỉnh B (nay là xã T, tỉnh G) đến cảng Thị N thuộc phường H, TP. Q; nay là phường Q, tỉnh G) để vận chuyển phân bón. B điều khiển xe ô tô lưu thông qua các tuyến đường Hùng V – Điện Biên P - Quốc lộ 19. Đến khoảng 10 giờ 48 phút cùng ngày, B đến khu vực nút giao thông Đống Đ và điều khiển xe ô tô tải biển số 77H-065.67 di chuyển để vào đường Đống Đ (Quốc lộ 19). Khi di chuyển vào đường Đống Đ thuộc Tổ 5, khu phố 1, phường T, thành phố Q, tỉnh B (nay là phường Q, tỉnh G), B điều khiển xe ô tô biển số 77H-065.67 chạy ở làn bên trái sát dải phân cách cố định giữa đường.

Cùng lúc này, có xe ô tô biển số 77A-344.20 do ông Diệp Quang H (sinh năm: 1978, trú: Tổ 24, khu phố 53, phường Q, tỉnh G) điều khiển đang lưu thông ở làn đường giữa (làn đường bên phải, theo hướng di chuyển của Bình) đúng làn đường và đang ở phía trước bên phải xe của B. Đồng thời, có

xe mô tô biển số 52T6-5663 do ông Nguyễn Bảo T (sinh năm: 1982, trú: số 80 Nguyễn C, phường Q, tỉnh G) điều khiển chở bà Hồ Thị P (sinh năm: 1948, là mẹ ruột, trú cùng địa chỉ) đang lưu thông ở làn đường giữa ở phía trước, bên phải xe ô tô biển số 77A-344.20.

Lúc này, B phát hiện trên làn đường di chuyển của mình có 01 nắp cống (đường kính 90cm) nên sợ bánh xe đi qua sẽ làm bung bản lề, gây hư hỏng thùng xe. B đánh lái, cho xe ô tô tải biển số 77H-065.67 lấn sang làn đường bên phải để né tránh nắp cống thì phần đầu bên phải của xe ô tô tải biển số 77H-065.67 và chạm vào phía sau thân xe bên trái của xe ô tô biển số 77A-344.20, làm cho xe ô tô 77A-344.20 bị đẩy đi lệch về phía trước bên phải tạo ra tình huống bất ngờ. Sau khi bị va chạm, phần đầu bên phải thân xe ô tô biển số 77A-344.20 tiếp tục va chạm vào phía sau bên trái xe mô tô biển số 52T6-5663, làm xe mô tô ngã xuống đường, xảy ra tai nạn. Hậu quả: bà Hồ Thị P bị thương và chết trên đường đưa đi cấp cứu; ông Nguyễn Bảo T bị thương.

Ngày 18/3/2025, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định (nay là Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai) ban hành Kết luận giám định tử thi số 76/KLGĐTT-PYBĐ, kết luận nguyên nhân chết của bà Hồ Thị P do: chấn thương gây gãy cột sống cổ chèn ép tủy + đa chấn thương.

Ngày 23/4/2025, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định (nay là Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai) ban hành Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 69/KLTTCT-PYBĐ, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Bảo T là 09%.

Ngày 03/4/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định (nay là Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai) ban hành Kết luận giám định số 124/KL-KTHS, kết luận:

- Vị trí vùng va chạm đầu tiên giữa hai xe là đầu cản phía trước bên phải của xe ô tô biển số 77H-065.67 với thân vỏ phía sau bên trái của xe ô tô biển số 77A-344.20.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe là thân vỏ phía trước bên phải (phía trên cung chắn bùn bánh xe trước) của xe ô tô biển số 77A-244.20 với thanh nâng yên xe bên trái của xe mô tô biển số 52T6-5663. Khi va chạm xe mô tô biển số 52T6-5663 ở tư thế đứng.

Hiện trường vụ tai nạn được mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- Xe ô tô biển số 77H-065.67 cùng 01 chứng thực bản sao Chứng nhận đăng ký xe ô tô; Chứng nhận kiểm định của xe ô tô và 01 Chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển số 77H-065.67.

- Xe ô tô biển số 77A-344.20 cùng Chứng nhận đăng ký xe ô tô; Chứng nhận kiểm định của xe ô tô; 01 Chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô và 01 Chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô biển số 77A-344.20.

- Xe mô tô biển số 52T6-5663 cùng chứng nhận đăng ký xe mô tô.

- 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Y B

- 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Diệp Quang H

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Bảo T.

- 01 đĩa DVD có chứa 02 đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

Cơ quan điều tra đã xử lý, trả lại xe ô tô biển số 77H-065.67 cùng giấy tờ liên quan đến xe ô tô cho chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Quí P; trả lại xe ô tô biển số 77A-344.20 cùng giấy tờ liên quan đến xe ô tô và Giấy phép lái xe hạng B2 cho ông Diệp Quang H là chủ sở hữu; trả lại xe mô tô biển số 52T6-5663 cùng giấy tờ liên quan đến xe mô tô và Giấy phép lái xe hạng A1 cho ông Nguyễn Bảo T là chủ sở hữu. Hiện còn đang tạm giữ 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Y B.

Về dân sự: Phan Y B đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng; Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Quí P đã bồi thường số tiền 75.000.000 đồng; ông Diệp Quang H đã hỗ trợ số tiền 75.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Thị P, đại diện hợp pháp của bị hại đã bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Ông Nguyễn Bảo T bị thương nhưng không có yêu cầu bồi thường.

Xe ô tô biển số 77A-344.20 bị hư hỏng nhưng ông Diệp Quang H là chủ sở hữu không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT – VKSKV1 ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai đã truy tố bị cáo Phan Y B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Phan Y B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Y B về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- *Về tránh nhiệm hình sự*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Y B từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại:

- Đại diện hợp pháp của bị hại bà Hồ Thị P (chết) không yêu cầu bồi thường gì thêm; ông Nguyễn Bảo T cũng không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

- Tại phiên toà ông Diệp Quang Huy yêu cầu Công ty TNHH TM Quí P và bị cáo Phan Y B phải hoàn trả số tiền 75.000.000 đồng mà ông đã hỗ trợ cho bên gia đình bị hại và số tiền chi phí sửa xe ô tô là 8.500.000 đồng. Tuy nhiên, ông H chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ thể hiện yêu cầu của mình. Do đó căn cứ Điều 30 BLTTHS, đề nghị HĐXX tách phần yêu cầu của ông Diệp Quang H để giải quyết trong vụ án dân sự khác nếu ông H có đơn yêu cầu.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C; số 520144007645, mang tên Phan Y B, có giá trị đến ngày 15/02/2027 cho bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai (Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định trước đây), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai (Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định trước đây), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 giờ 48 phút ngày 09/3/2025, tại đường Đống Đ (Km+900 Quốc lộ 19) thuộc Tổ 5, khu phố 1, phường T, thành phố Q, tỉnh B (nay là phường Q, tỉnh G), bị cáo Phan Y B điều khiển xe ô tô tải biển số 77H-065.67 lưu thông trên đường Đống Đ đã đi không đúng làn đường, lấn sang làn đường bên phải nơi có xe ô tô 77A-344.20 do ông Diệp Quang H điều khiển đang lưu thông đúng quy định. Hậu quả, phần đầu bên phải xe ô tô tải 77H-065.67 va chạm vào phía sau bên trái xe ô tô 77A-344.20, làm xe này bị đẩy lệch sang phải và tiếp tục va chạm với xe mô tô 52T6-5663 do ông Nguyễn Bảo

T điều khiển chở bà Hồ Thị P đang lưu thông phía trước, gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm bà Hồ Thị P chết, ông Nguyễn Bảo T bị thương tích 09%.

Bị cáo Phan Y B có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Tuy nhiên, bị cáo không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, điều khiển ô tô tải biển số 77H-065.67 đi không đúng làn đường, lấn sang làn đường bên phải và gây ra tai nạn giao thông làm chết một người, làm bị thương một người; bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 13 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, lỗi trong vụ tai nạn thuộc về bị cáo. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai truy tố bị cáo Phan Y B về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn trên lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng, sức khoẻ của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương, nên phải xử lý đúng mức mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Phan Y B thì thấy rằng:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo Phan Y B có nhân thân tốt.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phan Y B không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Y B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục một phần hậu quả, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, hiện là lao động chính trong gia đình nuôi 01 con còn nhỏ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

- Trong quá trình điều tra, bị cáo Phan Y B đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng; Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Quí P đã bồi thường số tiền 75.000.000 đồng và ông Diệp Quang H đã hỗ trợ số tiền 75.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Thị P, Tại phiên toà đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; ông Nguyễn Bảo T không có yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Tại phiên toà ông Diệp Quang H yêu cầu Công ty TNHH Thương Mại Quí P và bị cáo Phan Y B phải hoàn trả số tiền 75.000.000 đồng mà ông H đã hỗ trợ cho bên gia đình bị hại bà Hồ Thị P (chết) và số tiền chi phí sửa xe ô tô là

8.500.000 đồng. Tuy nhiên, ông chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ thể hiện yêu cầu của mình, tại phần tranh luận ông H xin tách yêu cầu này để giải quyết trong vụ án khác. Xét thấy, yêu cầu của ông H là có căn cứ nên HĐXX tách phần yêu cầu hoàn trả của ông H để giải quyết trong vụ án sự dân sự khác khi ông có yêu khởi kiện.

[6] Về phần xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, đã thu giữ của bị cáo Phan Y B 01 giấy phép lai xe ô tô hạng C. Tuy nhiên, HĐXX không cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo nên trả lại giấy phép lái xe trên cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Phan Y B bị kết án về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai tại phiên toà, về mức hình phạt của bị cáo và các phần đề nghị khác phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 30, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Y B phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Y B 18 *(mười tám)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 *(ba mươi sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Y B cho UBND xã T, tỉnh G giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng hạng C, số 520144007645 mang tên Phan Y B.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/9/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Gia Lai.

4. Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp của bị hại bà Hồ Thị P (chết) không yêu cầu bồi thường thêm và ông Nguyễn Bảo T không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Tách yêu cầu của ông Diệp Quang H yêu cầu Công ty TNHH Thương Mại Quí P và bị cáo Phan Y B phải hoàn trả số tiền 75.000.000 đồng mà ông H đã hỗ trợ cho bên gia đình bị hại bà Hồ Thị P (chết) và số tiền chi phí sửa xe ô tô là 8.500.000 đồng để giải quyết trong vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi ông H có yêu cầu.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Y B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND KV1 -Gia Lai;
- Phòng THADS KV1- Gia Lai;
- CQ CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thanh